

Số: 07/2024/QĐST-DS

T, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế, ông Trần Giai Thương.

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, điều 217; điều 218; điều 219; điều 235 và khoản 2, điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện được quy định tại điểm c, khoản 1, điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 09/2017/TLST-DS, ngày 12/5/2017 về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967.

Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông T1:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967.

Chị Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1993.

Cháu Nguyễn Quỳnh L, sinh ngày 20/11/2009.

Đại diện hợp pháp của cháu L: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967.

Đều trú tại: Khu phố N, phường T2, thị xã T, tỉnh B.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Văn T3, ông Trịnh Huy Đ, ông Trần Văn V, Luật sư của Văn phòng Luật sư T4, đoàn Luật sư thành phố H2.

Địa chỉ: Số 19, N1, phường T4, quận C, H2.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tường V1, sinh năm 1984.

Trú tại: Số 20, ngách 106, ngõ X, phường N2, quận Đ1, thành phố H2.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H3, Luật sư của Công ty Luật TNHH L1, đoàn Luật sư thành phố H2.

Địa chỉ: P 906, nhà A2, khu đô thị 54 H4, ngõ 85, phố H4, quận T4, H2.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1.1 Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1984.

Trú tại: Khu phố Y, phường A, thị xã T, Tỉnh B.

1.2 Anh Nguyễn Mạnh C1, sinh năm 1972 và chị Nguyễn Thị H5, sinh năm 1981. Đều trú tại: Khu phố L2, phường H6, thị xã T, tỉnh B.

1.3 Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1969.

Bà Nguyễn Thị Đ2, sinh năm 1972.

Đều trú tại: Khu phố N, phường T2, thị xã T, tỉnh B.

1.4 Văn phòng Công chứng A7.

Địa chỉ: Số 28, đường N3, phường T5, thành phố B, tỉnh B.

Do ông Đỗ Tuấn B1, Trưởng Văn phòng đại diện.

1.5 Văn phòng Công chứng T6.

Địa chỉ: Thôn S1, thị trấn G1, huyện G2, tỉnh B.

Do ông Lê Đăng P, Trưởng Văn phòng đại diện.

1.6 Ngân hàng TMCP B2.

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà T7, số 210, T8, phường T9, quận H7, H2.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S2, Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt S3, Giám đốc Ngân hàng TMCP B2, chi nhánh Tỉnh B.

Địa chỉ: Tòa nhà P1, số 25, L3, phường Đ3, thành phố B, tỉnh B.

2. Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án nếu có đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật.

3. Về chi phí do đặc, xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 9.100.000đ chi phí do đặc, xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản. (Xác nhận đã nộp đủ).

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà H 2.293.000đ tiền tạm ứng án phí (xác nhận đã nộp tại biên lai số 00784, ngày 12/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và biên lai số 0003384, ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T).

5. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B.
- VKSND tx. T.
- THADS tx. T.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Ngọc Anh